

**Đ
Ế
N**

UBND TỈNH TRÀ VINH

Số 1935 ngày 09/6/20

Chuyên: NN, ĐTB, LTB, Các PKC

THÔNG BÁO

Kết luận của Thứ trưởng Lê Quốc Doanh tại Hội nghị đánh giá kết quả thực hiện chỉ đạo sản xuất trồng trọt vụ Hè Thu năm 2020; triển khai kế hoạch sản xuất vụ Thu Đông, vụ Mùa năm 2020 tại các tỉnh, thành Nam bộ

Ngày 29/05/2020, tại thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với UBND tỉnh Đồng Tháp tổ chức Hội nghị “Đánh giá kết quả thực hiện chỉ đạo sản xuất trồng trọt vụ Hè Thu năm 2020; triển khai kế hoạch sản xuất vụ Thu Đông, vụ Mùa năm 2020 tại các tỉnh, thành Nam bộ”.

Thứ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT Lê Quốc Doanh và Phó chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp Nguyễn Thanh Hùng đồng chủ trì hội nghị. Tham dự Hội nghị có lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Trồng trọt Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam bộ và Đồng bằng sông Cửu Long; đại diện lãnh đạo các đơn vị liên quan thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT; Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam bộ, một số doanh nghiệp sản xuất kinh doanh giống cây trồng, phân bón; cơ quan Báo, Đài Trung ương và địa phương.

Sau khi nghe các báo của Cục Trồng trọt, Tổng cục Thủy lợi, Đài Khí tượng Thủy văn khu vực Nam bộ, Cục Bảo vệ thực vật, ý kiến phát biểu Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT, Chi cục Trồng trọt - Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam bộ và Đồng bằng sông Cửu Long và của các đại biểu tham dự Hội nghị, Thứ trưởng Lê Quốc Doanh kết luận như sau:

Bộ Nông nghiệp và PTNT đánh giá cao và biểu dương công tác phối hợp, chỉ đạo tổ chức triển khai sản xuất vụ Hè Thu 2020 giữa Cục Trồng trọt, Tổng cục Thủy lợi, các Cục, Vụ, Viện thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT với UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh, thành phố vùng Đông Nam bộ và Đồng bằng sông Cửu Long. Đến nay, Vụ Hè Thu toàn vùng Nam bộ đã xuống giống lúa trên 1,25 triệu ha trên 1,63 triệu ha kế hoạch; trong đó, vùng Đồng bằng sông Cửu Long đã xuống giống 1,21 triệu ha trên diện tích kế hoạch 1,54 triệu ha, đảm bảo tiến độ sản xuất đề ra. Hiện nay, có gần 200 nghìn ha lúa vụ Hè Thu đã thu hoạch cho năng suất cao hơn so với cùng kỳ; Công tác khôi phục sinh trưởng cây ăn quả sau hạn hán, xâm nhập mặn được triển khai đạt kết quả tốt.

1. Một số giải pháp tập trung chỉ đạo trong sản xuất vụ Hè Thu, vụ Thu Đông, vụ Mùa năm 2020

Theo dự báo của các cơ quan chuyên môn tình hình lũ năm 2020 thấp hơn trung bình hàng năm; giá lúa gạo tốt hơn trong thời gian còn lại trong năm 2020, đây là điều kiện thuận lợi để triển khai sản xuất cây trồng vụ Thu Đông, vụ Mùa. Để đảm bảo sản xuất vụ Hè Thu, vụ Thu Đông, vụ Mùa đạt thắng lợi; các địa phương, đơn vị thuộc Bộ cần phải tập trung thực hiện một số công việc như sau:

a) Với lúa vụ Hè Thu

- Thường xuyên cập nhật diễn biến thời tiết, khí tượng, thủy văn để có giải pháp ứng phó kịp thời, hiệu quả; kiểm tra hệ thống thủy lợi, củng cố, cải tạo thủy lợi nội đồng, đê bao, bờ bao; công tác chuẩn bị ứng phó với mưa, lũ bất thường.

- Tăng cường công tác điều tra phát hiện sâu bệnh, kịp thời triển khai các biện pháp phòng trừ sâu bệnh hại quan trọng; đối với diện tích lúa đã chín cần tiến hành thu hoạch nhanh gọn với phương châm “xanh nhà hơn già đồng”.

- Tập trung chỉ đạo xuống giống các diện tích còn lại theo kế hoạch; những nơi bị nhiễm mặn do sản xuất lúa Đông Xuân 2019 - 2020, chỉ xuống giống khi đã được rửa mặn; cơ cấu giống tập trung giống ngắn ngày, chất lượng cao, chủng loại đáp ứng cho yêu cầu xuất khẩu.

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra vật tư đầu vào sản xuất trên địa bàn.

b) Với lúa vụ Thu Đông

- Kế hoạch sản xuất lúa vụ Thu Đông vùng đồng bằng sông Cửu Long đạt 800 nghìn ha, năng suất ước đạt 55,48 tạ/ha và sản lượng đạt 4.438 nghìn tấn.

- Căn cứ điều kiện của từng địa phương, linh hoạt điều chỉnh theo tình hình thực tế để xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể; theo dõi sát tình hình nguồn nước, mưa lũ, đê bao; nhu cầu tiêu dùng của thị trường để bố trí diện tích linh hoạt. Chỉ đạo đẩy mạnh giảm lượng giống lúa gieo sạ, sử dụng máy cấy và các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng, giảm giá thành, tăng lợi nhuận cho người sản xuất.

- Thời vụ: căn cứ vào thời điểm xuống giống hàng năm, bố trí thời vụ cho lúa Thu Đông cần tránh ảnh hưởng đến thời điểm xuống giống chính vụ lúa Đông Xuân 2020 - 2021, dự báo khả năng di trú của rầy nâu và khả năng xâm nhập mặn sớm. Lưu ý kết thúc xuống giống lúa vụ Thu Đông muộn nhất đến ngày 30/8/2020.

- Cơ cấu giống: ưu tiên sử dụng một số giống lúa thơm chiếm tỉ lệ 20-30% trong cơ cấu giống, giống lúa chủ lực xuất khẩu cần chiếm tỉ lệ 50-60%, hạn chế xuống giống lúa nếp và nhóm giống chất lượng trung bình khoảng 10-20%.

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra vật tư đầu vào sản xuất trên địa bàn.

c) Với lúa vụ Mùa

- Kế hoạch vụ Mùa 2020-2021 toàn vùng Nam bộ với diện tích lúa gieo sạ 278 nghìn ha, năng suất ước đạt 49,0 tạ/ha và sản lượng 1.363 nghìn tấn.

- Thời vụ lúa vụ Mùa và Lúa - Tôm là vùng sản xuất 1 vụ hoặc 2 vụ (giống ngắn ngày) nên phải chờ mưa thật nhiều để rửa mặn, đủ nước tưới mới xuống giống để đảm bảo an toàn. Lúa mùa một vụ: xuống giống khoảng tháng 9; lúa mùa trên nền tôm – lúa: xuống giống trong tháng 7-8.

Khi bố trí thời vụ cho lúa vụ Mùa cần lưu ý đến thời điểm dự báo khả năng di trú của rầy nâu và khả năng xâm nhập mặn sớm ảnh hưởng đến lúa, nhất là vùng sản xuất lúa tôm.

- Cơ cấu giống: ngoài các giống trung mùa địa phương Tài Nguyên, Nàng Thơm, sử dụng bổ sung một số giống sau: ST20, ST24, ST25, OM4900, VD20,...

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra vật tư đầu vào sản xuất trên địa bàn.

d) Với cây Ăn quả, cây Công nghiệp dài ngày

- Cây ăn quả: Khẩn trương chỉ đạo và hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật khôi phục vườn cây ăn quả, vườn giống do ảnh hưởng hạn hán, xâm nhập mặn. Kiểm soát tốt việc phát triển diện tích cây ăn quả trên địa bàn, đặc biệt chuyển đổi từ đất lúa sang các loại cây ăn quả phải phù hợp với điều kiện sinh thái, đất đai, nguồn nước, thị trường tiêu thụ và phù hợp với kế hoạch chuyển đổi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.

- Cây công nghiệp dài ngày: chỉ đạo và hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc vườn cây; đẩy mạnh tái canh cây cà phê, cây điều bằng giống mới có năng suất cao, khả năng kháng sâu bệnh tốt, thích nghi với sự biến đổi của khí hậu.

2. Tổ chức thực hiện

a) Các địa phương

- Thường xuyên cập nhật diễn biến thời tiết, khí tượng, thủy văn trong phạm vi địa phương để có giải pháp ứng phó kịp thời, hiệu quả, kiểm tra hệ thống thủy lợi, củng cố, cải tạo thủy lợi nội đồng, đê bao, bờ bao, công tác chuẩn bị ứng phó với mưa, lũ bất thường.

- Vụ Hè Thu: khẩn trương chỉ đạo xuống giống các diện tích còn lại theo kế hoạch; tập trung nguồn lực tập trung thu hoạch với diện tích lúa đã chín theo phương châm “xanh nhà hơn già đồng”.

- Vụ Thu Đông và Mùa: Xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp với điều kiện của từng địa phương, linh hoạt điều chỉnh theo tình hình thực tế để đảm bảo kế hoạch; chỉ đạo đẩy mạnh giảm lượng giống lúa gieo sạ, sử dụng máy cấy và các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng suất, chất lượng, giảm giá thành, tăng lợi nhuận cho người sản xuất.

- Các loại cây trồng khác cần ưu tiên những nội dung sau:

Với cây ăn quả cần khẩn trương chỉ đạo và hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật khôi phục vườn cây ăn quả, vườn giống do ảnh hưởng hạn hán, xâm nhập mặn. Kiểm soát tốt việc phát triển diện tích cây ăn quả trên địa bàn, đặc biệt chuyển đổi từ đất lúa sang các loại cây ăn quả phải phù hợp với điều kiện sinh

thái, đất đai, nguồn nước, thị trường tiêu thụ và phù hợp với kế hoạch chuyển đổi được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt.

Với cây công nghiệp dài ngày: chỉ đạo và hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc vườn cây; đẩy mạnh tái canh cây cà phê, cây điều bằng giống mới có năng suất cao, khả năng kháng sâu bệnh tốt, thích nghi với sự biến đổi của khí hậu.

- Tăng cường dự tính, dự báo tình hình sâu bệnh và hướng dẫn phòng trừ sâu bệnh hại kịp thời các đối tượng sâu bệnh trên cây lúa vụ Hè Thu và Thu Đông, sâu keo mùa thu trên cây ngô, vi rút khảm lá trên cây sắn, bệnh chết nhanh, chết chậm trên cây hồ tiêu và sâu bệnh trên các loại cây trồng khác.

- Tăng cường công tác thanh kiểm tra vật tư đầu vào sản xuất trên địa bàn.

- Đẩy mạnh sản xuất theo chuỗi liên kết với doanh nghiệp chế biến, xuất khẩu để bao tiêu sản phẩm, hình thành vùng sản xuất hàng hóa lớn mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn.

b) Cục Trồng trọt

- Đối với lúa vụ Hè Thu: phối hợp cùng Tổng cục Thủy lợi, Cục Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia và các địa phương tiếp tục triển khai các giải pháp để bảo vệ, ứng phó với điều kiện khí hậu bất lợi như mưa, bão, giông lốc, ngập úng, dịch hại cây trồng..., thu hoạch lúa đảm bảo năng suất và sản lượng; khẩn trương xuống giống với diện tích lúa còn lại theo kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp cùng với Tổng cục Thủy lợi, Cục Bảo vệ thực vật, Trung tâm Khuyến nông Quốc gia, Viện Quy hoạch thủy lợi miền Nam, Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam, Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long, Viện Cây ăn quả miền Nam, Viện KHKT Nông nghiệp miền Nam thành lập đoàn công tác làm việc với các địa phương rà soát tình hình nguồn nước, diễn biến lũ, xâm nhập mặn để bảo vệ sản xuất Hè Thu và xây dựng kế hoạch sản xuất lúa vụ Thu Đông và vụ Mùa năm 2020 linh hoạt, phù hợp, sát thực tiễn.

- Tổ chức đánh giá cơ cấu giống lúa sản xuất hiện nay tại các tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long để có các giải pháp chỉ đạo sản xuất lúa tốt nhất, đáp ứng theo yêu cầu thị trường xuất khẩu của ngành hàng lúa gạo.

c) Tổng cục Thủy lợi

- Theo dõi, cập nhật, dự báo sớm lũ, diễn biến tình hình nguồn nước phục vụ sản xuất cây trồng vụ Thu Đông và vụ Mùa năm 2020, kịp thời khuyến cáo giải pháp sản xuất an toàn tránh lũ.

- Chủ trì chỉ đạo Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam và Viện Quy hoạch Thủy lợi miền Nam xây dựng đề tài nghiên cứu giải pháp tích trữ nước cho cây ăn quả vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

d) Cục Bảo vệ thực vật

Tăng cường dự tính, dự báo, điều tra phát hiện tình hình phát sinh, gây hại các loài sâu bệnh trên lúa, cây trồng khác những tháng còn lại trong năm; kịp thời hướng dẫn các biện pháp phòng trừ, không để sâu bệnh phát sinh trên diện

rộng, gây thiệt hại tới sản xuất. Đặc biệt lưu ý các đối tượng gây hại nguy hiểm như: bệnh khảm lá sắn, bệnh chết nhanh chết chậm trên hồ tiêu, sâu keo mùa thu trên cây ngô.

đ) Trung tâm Khuyến nông Quốc gia

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị chuyên môn thuộc Bộ cập nhật và xây dựng và phổ biến rộng rãi tài liệu hướng dẫn giải pháp khôi phục sinh trưởng cây ăn quả sau hạn hán, xâm nhập mặn

- Tăng cường tuyên truyền, khuyến cáo và nhân rộng các mô hình ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về giống, bón phân, biện pháp canh tác, giảm lượng giống lúa, ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng có hiệu quả.

e) Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (Viện Cây ăn quả miền Nam, Viện lúa Đồng bằng sông Cửu Long, Viện KHKT Nông nghiệp miền Nam)

- Viện lúa Đồng bằng sông Cửu Long, chủ trì xây dựng và triển khai phục tráng các giống lúa địa phương và đặc sản tại vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

- Viện cây ăn quả miền Nam, phối hợp với Cục Trồng trọt và các đơn vị liên quan cập nhật và xây dựng quy trình phục hồi cây ăn quả sau hạn hán, xâm nhập mặn.

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và chuyển giao kỹ thuật, giới thiệu các giống mới có năng suất chất lượng tốt, chống chịu tốt với sâu bệnh hại và điều kiện khô hạn, xâm nhập mặn, ngập lũ.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thông báo để các địa phương, đơn vị biết, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- Thứ trưởng Lê Quốc Doanh (để b/c);
- Bộ Công Thương;
- UBND các tỉnh, thành ĐNB và ĐBSCL;
- Sở NN và PTNT các tỉnh, thành ĐNB và ĐBSCL;
- Tổng cục Thủy lợi;
- Cục: Trồng trọt, BVTV; TTKNQG;
- Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, Viện KHTL miền Nam, Viện QHTL miền Nam, Viện CAQ miền Nam, Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long, Viện KHKTNN miền Nam;
- Lưu: VT, VP (TTC).

TL. BỘ TRƯỞNG
CHẠNH VĂN PHÒNG



Lê Văn Thành